

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên Giảng viên thỉnh giảng X

Ngành: Luật học; Chuyên ngành: Luật quốc tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Hồng Thao

2. Ngày tháng năm sinh: 01/12/1957; Nam X Nữ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: X

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Đông Xuân, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 7/12 Phố Đào Tấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Nhà A902 chung cư Tân Hoàng Minh – Hoàng Cầu, ngõ 30 Mai Anh Tuấn, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: + 84914567167; E-mail: nguyenhongthao57@gmail.com; thaonh@dav.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 10/1974 đến năm 1975: Bộ đội đơn vị E205 Bộ tư lệnh Thông tin

Từ năm 10/1975 đến năm 1976: Học viên Học viện kỹ thuật quân sự Vĩnh Yên-Vĩnh Phúc

Từ năm 10/1976 đến năm 1982 Học viên ĐH Hàng Hải quân sự Ba cu - Liên xô cũ

Từ năm 1982 đến năm 1986: Cán bộ chỉ huy tàu 512 Lữ đoàn 125 HQ

Từ năm 1986 đến năm 2000: Cán bộ Ban Biên giới Chính phủ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ năm 2000 đến nay: Cán bộ Bộ Ngoại giao

Từ năm 2011 đến năm 2014: Đại sứ CHXHCN Việt Nam tại Malaysia

Từ năm 2014 đến năm 2017: Đại sứ CHXHCN Việt Nam tại Kuwait

Từ năm 2017 đến năm 2022: Viện Biển Đông - Học viện Ngoại giao,

Thành viên của Ủy ban Luật quốc tế của Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2017-2022. Được bầu là Phó Chủ tịch thứ 2 của Ủy ban Luật quốc tế của Liên hợp quốc năm 2018.

Thành viên của Ủy ban Luật quốc tế của Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023-2027 (tái cử năm 2021)

Từ năm 2020 Trọng tài viên Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982

Chức vụ hiện nay: Cố vấn cao cấp HVNG ; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Chủ nhiệm Ủy ban biên giới quốc gia-Bộ Ngoại giao; Đại sứ CHXHCN Việt Nam

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Biển Đông - Học viện Ngoại giao

Địa chỉ cơ quan: 69 Đường Chùa Láng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: (84-24) 3834 4540 – Fax: (84-24) 3834 3543

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): từ năm 1996 tại Học viện Ngoại giao, Khoa Luật ĐHQG Hà Nội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Báo chí và tuyên truyền. Minh chứng tại mục B.2

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Học viện Ngoại giao, Khoa Luật ĐHQG Hà Nội, Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Báo chí và tuyên truyền. Minh chứng tại Mục B.2.

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 22 tháng 6 năm 1982 số ghi sổ 653, số đăng ký 3B 040750 ngành: Kỹ sư, chuyên ngành: Hoa tiêu hàng hải. Bằng đỏ.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH hàng hải quân sự mang tên Kirov, Bacu – Liên xô cũ

- Được cấp bằng ThS ngày 13 tháng 11 năm 1998 số 1998 890 1326546 (bảo vệ và cấp năm 1993 nhận qua ĐSQ Pháp năm 1998), cho niên khóa tốt nghiệp 1992-1993 ngành: Luật học, chuyên ngành: Luật quốc tế và các tổ chức quốc tế. Đỗ thủ khoa.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): ĐH Paris I Panthéon – Sorbonne, Paris, CH Pháp

- Được cấp bằng ThS ngày 4 tháng 6 năm 1993 số 92 08, cho niên khóa tốt nghiệp 1992-1993 ngành: Lịch sử và triết học, chuyên ngành: Các phương pháp lịch sử và khảo cổ. Đỗ thủ khoa.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): ĐH Khoa học Lịch sử và Triết học – Sorbonne, Paris, CH Pháp

- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 11 năm 1998 số 75 1 197, bảo vệ thành công và quyết định cấp năm 1996, nhận qua ĐSQ Pháp năm 1998), ngành: Luật học, chuyên ngành: Luật quốc tế. Bảo vệ xuất sắc với lời khen của Hội đồng giám khảo.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): ĐH Paris I Panthéon – Sorbonne, Paris, CH Pháp

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Quyết định bổ nhiệm chức danh PGS số 195/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 5 năm 2010/Quyết định công nhận chức danh PGS của HĐCDGSNN số 0329/PGS ngày 18 tháng 11 năm 2009 ngành: Luật học

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS cơ sở: Học viện Ngoại giao

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh GS tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- 1) Luật quốc tế và luật biển Việt Nam
- 2) Luật Biên giới và lãnh thổ quốc gia
- 3) Luật môi trường quốc tế và quản lý biển tổng hợp

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 5 NCS bảo vệ thành công luận án TS; 1 đã bảo vệ thành công cấp ĐHQGHN đang chờ lấy bằng, 6 đang chuẩn bị bảo vệ

- Đã hướng dẫn (số lượng) 18 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT sau khi đượj công nhận PGS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 5 Số lượng: cấp Nhà nước 1; cấp NAFOSTED 1, cấp Bộ 3;

- Đã công bố (số lượng) 52 bài báo khoa học sau khi được công nhận PGS, mục 7.1 Mẫu 01, trong đó 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (3 viết một mình [29, [30], [31], 2 là tác giả chính [32], [33], 3 đồng tác giả [34], [35],[36] và 2 bài báo quốc tế viết một mình trên các tạp chí quốc tế [37], [38]. Ngoài ra viết một mình và là tác giả chính 11 bài trên các tạp chí quốc tế có uy tín về quan hệ quốc tế và luật học nhưng chưa có tên trong danh mục tạp chí của HĐCDGSNN [42], [43], [44], [45], [46], [47], [48], [49], [50], [51], 52]

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 14 trong đó 13 thuộc nhà xuất bản có uy tín, mục 5 Mẫu 01: [1], [2], [3], [4], [5], [6], [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14]

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

Giải thưởng INDEMER-2000 (Prix of INDEMER-2000) do Viện nghiên cứu Luật kinh tế biển Vương Quốc Monaco trao tặng cho tác phẩm viết về luật biển bằng tiếng Pháp hay nhất năm 1996-2000.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

HC Lao động hạng III, Huy chương Vì Sự nghiệp Ngoại giao, Vì sự nghiệp biên giới, Vì sự nghiệp an ninh, Huân chương Hữu nghị CHDCND Lào, Huân chương Hữu nghị Vương Quốc Campuchia, Danh hiệu 50 gương sáng pháp luật 2019-2021 của Bộ Tư pháp- Báo Pháp luật Việt Nam.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Hoàn thành tốt

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 20 năm (liên tục từ tháng 9 1996 đến tháng 9 năm 2011, và tháng 10 năm 2017-tháng 6 năm 2022. Trong các năm 2012-2016 làm nhiệm vụ nhiệm kỳ Đại sứ tại nước ngoài vẫn tiếp tục hướng dẫn NCS và nghiên cứu khoa học.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1								VD: 140/290/270
2								
3								
03 năm học cuối								
4	2019-2020	2		4	5	90	105	195/816/135
5	2020-2021	2		8	5	317	150	467/1535/135
6	2021-2022	2		4	5	287	90	377/1150/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: X

- Học ĐH X ; Tại nước: ĐH hàng hải quân sự mang tên Kirov, Bacu – Liên xô cũ -

Từ năm 1976 đến năm 1982

- Bảo vệ luận văn ThS X hoặc luận án TS X hoặc TSKH ; tại nước: CH Pháp; Từ năm 1991-1993 luận văn ThS từ 1993-1996 Luận án TS

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: X

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh, Pháp

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Tiếng Anh cho Học viện Ngoại giao, Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện báo chí & tuyên truyền 2017 - 2022

Tiếng Pháp GS mời thỉnh giảng tại ĐH Paris 7 Denis Diderot 1/3-1/5/1999

Tiếng Pháp cho Khoa Luật ĐHQG Hà Nội, Cao học hợp tác và phát triển, liên kết Khoa Luật ĐHQG và ĐH Lyon, ĐH Bordeaux - Pháp 1996-2005

d) Đối tượng khác X ; Diễn giải: đào tạo TS cho Tham tán ĐSQ Nhật Bản theo chương trình của ĐH Kinh tế ĐHQG Hà Nội năm 2005

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Ngoại ngữ phổ thông tiếng Anh trình độ Upper Immediate do British Council – Hanoi cấp ngày 30/3/2001

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phạm Hồng Hạnh, <i>Pháp luật quốc tế về quản lý tài nguyên phi sinh vật biển và thực tiễn thực hiện của Việt Nam</i>	NCS		Chính		10/2014-6/2018	Trường Đại học Luật Hà Nội	Quyết định hướng dẫn số 2751/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 10 năm 2014 và Quyết định về việc công nhận học vị và cấp bằng tiến sỹ số 1714/QĐ-ĐHLHN ngày 6 tháng 5 năm 2019
2	Phạm Lan Dung, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc: địa vị pháp lý, thực tiễn hoạt động và vấn đề nâng cao vai trò	NCS		Chính		7/2014-7/2017	Học viện Ngoại giao	Bằng TS 003893 của HVNG cấp 14/02/2015
3	Lưu Ngọc Tôn Tâm <i>Pháp luật kiểm soát ô nhiễm môi trường biển trong hoạt động hàng hải ở Việt Nam</i>	NCS		HD2		12/2008-2011	Trường Đại học Luật Hà Nội	Bằng TS 001445 của ĐHL cấp 22/10/2012
4	Nguyễn Thị Anh Thư <i>Nhà nước và quản lý giảng dạy sau đại học trong bối cảnh toàn cầu hoá.</i>	NCS		Đồng hướng dẫn		2004-2007	ĐH Bordeaux IV, CH Pháp	Bằng TS UNIVBOR 13441857 /201820070001 On ngày 20/12/2008

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Nguyễn Thị Thúy Hằng, <i>Các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật</i>	NCS		Đồng hướng dẫn		2003-2006	ĐH Montpellier I	Bằng TS MONTI 5731390 ngày 16/1/2007
---	--	-----	--	----------------	--	-----------	------------------	--------------------------------------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	<i>Việt Nam và Hội đồng bảo an Liên hợp quốc</i>	TK	NXB Chính trị Quốc gia /2008 Mã số 3.327/CTQG 2008 QĐXB số 2093-QĐ/NXBCTQG ngày 28/4/2008	1	Viết một mình VMM	193tr	Quyết định về việc sử dụng sách phục vụ đào tạo của Quan hệ quốc tế số 131/QĐ 12/06/2009
2	<i>Toà án quốc tế về luật biển</i>	CK	NXB Tư pháp 2006 Mã số TPA – 06 – 03 KHXB số 56-2006/CXB/33-02/XBTP/NXBTP ngày 18/1/2006	1	Viết một mình VMM	402 tr	Quyết định về việc sử dụng tài liệu tham khảo phục vụ đào tạo của Quan hệ quốc tế số 31/QĐ 18/04/2006,
3	<i>Giáo trình Luật quốc tế</i>	GT	ĐH Luật Hà Nội, NXB Công an Nhân dân/2004 GPXB số 144/146-CXB tháng 12/2004	13	Tham gia viết	Viết 2 chương	Giấy chứng nhận ĐH Luật Hà Nội số 151/GCN-ĐT ngày 25/2/2005
4	<i>Bảo vệ môi trường biển – Vấn đề và giải pháp</i>	TK	NXB Chính trị Quốc gia /2004 Mã số 5.50/CTQG-2004	1	Viết một mình VMM	373 tr.	Quyết định về việc sử dụng tài liệu tham khảo phục vụ đào tạo của Quan hệ

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			GPXB 78-819/CXB-QT-XB ngày 17/6/2004			quốc tế số 30/QĐ 18/04/2006,
5	<i>Giáo trình Luật quốc tế - Đại học Huế Trung tâm đào tạo từ xa</i>	GT	NXB Giáo dục/1999 QĐXB giáo trình nội bộ của ĐH Huế Số XB: 375/300-97 tháng 10/1999	3	Chủ biên	Viết 9/17 Chương từ 3-324 tr. Giấy xác nhận của Đại học Huế số 157/ĐTTXa ngày 14/2/2005
6	<i>Chuyên khảo về luật biển quốc tế</i>	CK	Đại học Huế/1997 QĐXB giáo trình nội bộ của ĐH Huế	1	Viết một mình VMM	137 tr. Giấy xác nhận của Đại học Huế số 157/ĐTTXa ngày 14/2/2005
7	<i>Những điều cần biết về luật biển</i>	TK	NXB Công an Nhân dân/1997 Số xuất bản: 22/KH97 CAND Quý I/1997	1	Viết một mình VMM	327tr. QĐ của HV Quan hệ quốc tế về sử dụng tài liệu tham khảo số 28/QĐ ngày 18/4/2006 và Xác nhận mục đích sử dụng sách chuyên khảo phục vụ đào tạo Khoa Luật ĐHQG ngày 15/5/2006
8	<i>Le Vietnam et ses différents maritimes dans la Mer de Chine méridionale</i>	TK	Pedone, Paris ISBN 2-233-00451-5 2004	1	Viết một mình VMM	333p. Giấy xác nhận của HVNG ngày 15/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN

							ngày 22/6/2022
II Sau khi được công nhận PGS/TS							
1	<i>Giáo trình Luật quốc tế về Môi trường,</i>	GT	NXB Đại học quốc gia Hà Nội 2020 ISBN 978-604-6315-001-8 NXB có uy tín		Nguyễn Hồng Thao – Nguyễn Thị Xuân (đồng Chủ biên)	Chương I. Các vấn đề môi trường toàn cầu, sự hình thành và phát triển của luật quốc tế về môi trường (23-56); Chương II – Lý luận chung Luật quốc tế về môi trường (57-109); Chương III – Luật quốc tế về kiểm soát vận chuyển xuyên biên giới các chất độc hại (311-336); Chương IV- Luật quốc tế về bảo vệ rừng, bảo vệ đất ngập mặn, bảo vệ di sản thiên nhiên và chống sa mạc hóa (110-125)	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
2	<i>Giáo trình Luật Kinh tế quốc tế</i>	GT	NXB Đại học quốc gia Hà Nội 2020 ISBN 978-604-315-149-7 NXB có uy tín		Nguyễn Hồng Thao – Trịnh Thị Hải Yến (đồng Chủ biên)	Chương I – Giới thiệu chung về luật kinh tế quốc tế (31-82); Chương 6 mục 1 – Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế (322-338).	Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
3	<i>Giáo trình Công pháp quốc tế do Nguyễn Bá Diễn chủ biên,</i>	GT	NXB Đại học quốc gia Hà Nội, 2014 ISBN: 978-604-934-445-9 NXB có uy tín	13	Tham gia viết	VMM Chương 18 – Luật kinh tế quốc tế, tr. 722-746	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4	<i>Tòa án Công lý quốc tế</i>	CK	NXB Chính trị quốc gia 2011 Mã số 341.1/CTQG 2011 GPXB 774-QĐ/NXBCTQG ngày 12/8/2011 893521113305 NXB có uy tín	1	Viết một mình VMM	353 tr.	Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
5	<i>Một số vấn đề lý luận và pháp lý về Luật quốc tế, do Chu Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Hồng Yên và Nguyễn Toàn Thắng (chủ biên),</i>	TK	NXB CAND 2022 ISBN 978-604-72-5466-8 NXB có uy tín	16	Tham gia viết	VMM Chương 4 Luật biển quốc tế Tr. 130-208	Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
6	<i>VSIL, International Law and actual issues in Vietnam,</i> <i>Hội Luật quốc tế Việt Nam, Luật quốc tế và những vấn đề thực tại Việt Nam</i>	TK	NXB Thanh Niên Youth Publishing House, Hanoi, 2019, ISBN 978-604-204-6 NXB có uy tín	9	Chủ biên	352 tr. Viết MM 3 chương tr. 31-48, 99-140, 299-310	Giấy xác nhận của HVNG ngày 22/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 15/6/2022
7	<i>Luật quốc tế và chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa</i>	TK	Bộ Công An – Viện chiến lược và khoa học công an 5/2010 GPXB nội bộ: Trung tâm kỹ	1	VMM	215 tr.	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo

			thuật tài liệu nghiệp vụ Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật – BCA			Khoa Luật ĐHQGHN ngày 15/6/2022 Giấy xác nhận của HVNG ngày 22/6/2022
8	<i>ASEAN International Law 2022</i> , Eric Yong Joong Lee – Editor, https://link.springer.com/book/10.1007/978-981-16-3195-5#toc	TK Chương sách	Springer ISBN 978-981-16-3195-5 YIJUN Institute of International Law 2022 nhà xuất bản có uy tín trên thế giới		VMM chương sách 14 Chapter 14 Vietnam's Position on the Sovereignty over the Paracels & the Spratlys: Its Maritime Claim p. 229-273	Giấy xác nhận của HVNG ngày 14/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
9	<i>Handbook of the South China Sea</i> , edited by Zou Keyuan, https://www.routledge.com/Routledge-Handbook-of-the-South-China-Sea/Keyuan/p/book/9780367415556	TK Chương sách	Routledge – Taylor&Francis Group 2021, ISBN 9780367415556 nhà xuất bản có uy tín trên thế giới		VMM chương sách 12 Chapter 12 Vietnam South China Policy 2022, p. 225-241	Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
10	<i>Encyclopedia of Public International Law in Asia</i> Editor: Seokwoo Lee https://brill.com/view/title/39529	TK Chương sách	Brill Oct 2021 ISBN: 978-90-04-38877-2 ISSN: 2772-8161 nhà xuất bản có uy tín trên thế giới		VMM các mục 14.1, 15.1, 15.2, 15.3, 15.4, 15.5, 15.6, 15.7 Nguyen Hong Thao Items 14.1 Viet Nam's Membership in Environmental Treaties 15.1 Viet Nam – Malaysia maritime delimitation 15.2 Viet Nam – Thailand	Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN

					<p>maritime delimitation</p> <p>15.3 Viet Nam – China maritime delimitation</p> <p>15.4 Viet Nam – Cambodia maritime delimitation</p> <p>15.5 Viet Nam’s sovereign claims over Paracel and Spratly Islands</p> <p>15.6 International agreements on Paracel and Spratly Islands</p> <p>15.7 VIET NAM – China’s skirmishes at Spratly 1988</p> <p>p.722-731</p>	<p>ngày 1/6/2022</p>
11	<p><i>Maritime challenges and priorities in Asia, edited by Joshua Ho and Sam Baterman,</i></p> <p>https://www.routledge.com/Maritime-Challenges-and-Priorities-in-Asia-Implications-for-Regional-Security/Ho-Bateman/p/book/9781138816688</p>	TK Chương sách	<p>Routledge, London and New York, 2012,</p> <p>ISBN 9781138816688</p> <p>nhà xuất bản có uy tín trên thế giới</p>	15	<p>Viết một mình VMM chương sách</p> <p>Nguyen Hong Thao, Good order at sea the challenges and priorities of Vietnam,</p> <p>p. 158 - 179</p>	<p>Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022</p> <p>Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022</p>
12	<p><i>International Law in East Asia, Keyuan Zou and Jianfu Chen (eds.),</i></p> <p>https://www.routledge.com/International-Law-in-East-Asia/Keyuan-Chen/p/book/9780754628736</p>	TK Chương sách	<p>Ashgate, British Library 2011</p> <p>ISBN 9780754628736</p> <p>nhà xuất bản có uy tín trên thế giới</p>	15	<p>Viết một mình VMM chương sách</p> <p>Nguyen Hong Thao, Chapter 10, Vietnam and the Code of Conduct for the South China Sea', p. 253-278</p>	<p>Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022</p> <p>Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022</p>

13	<p><i>Conflict Management and Dispute Settlement in East Asia,</i> edited by Ramses Amer & Keyuan Zou, https://www.routledge.com/Conflict-Management-and-Dispute-Settlement-in-East-Asia/Amer-Zou/p/book/9781409419976</p>	TK Chương sách	<p>Ashgate 2010, ISBN 9781 4094 19976, nhà xuất bản có uy tín trên thế giới</p>	9	Viết một mình VMM chương sách	<p>Nguyen Hong Thao, Vietnam and Maritime Delimitation, p. 171-201</p>	<p>Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022</p>
14	<p><i>Security and International Politics in the South China Sea. Towards a cooperative management regime,</i> Edited by Sam Bateman and Ralf Emmers, https://www.routledge.com/Security-and-International-Politics-in-the-South-China-Sea-Towards-a-co-operative/Bateman-Emmers/p/book/9780415542142</p>	TK Chương sách	<p>Routledge Security in Asia Pacific Series, London and New York, 2009, ISBN 10: 0-415-46943-0 NXB có uy tín trên thế giới</p>	18	Viết một mình VMM chương sách	<p>Nguyen Hong Thao, The Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea: a Vietnamese perspective, 2002-2007, 2009, p. 207-222.</p>	<p>Giấy xác nhận của HVNG ngày 1/6/2022 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách của cơ sở đào tạo Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022</p>

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 2 GT đồng chủ biên [1], [2,] 1 GT tham gia [3] 1 CK viết một mình [4] 1 TK viết một mình [7], 1 TK chủ biên [6]] và 1 TK tham gia [5], do nhà xuất bản Việt Nam có uy tín xuất bản và 7 chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14].

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, CN/PCN/TK, ĐT...)		Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I Trước khi được công nhận PGS/TS					
1	<i>Các vấn đề khoa học, pháp lý trong việc bảo vệ chủ quyền và quản lý biển của Việt Nam phù hợp với Công ước của Liên hợp quốc về luật biển năm 1982</i>	CN	KC-09.14 ĐTNN QĐ 62/QĐ-BKHCN ngày 10/9/2002	2003-2005	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. Số đăng ký 2006-30-134/KQNC Kết quả nghiệm thu theo Quyết định số 56/QĐ-BKHCN ngày 13/01/2006 kết quả thực hiện mức B
2	<i>Xác định phạm vi hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa</i>	CN	BNG 2004 ĐT cấp Bộ	2004	BNG/HVNG Giấy chứng nhận số 07-2022 ngày 22/3/2022 căn cứ Quyết định nghiệm thu 2618/QĐ ngày 9/12/2004 đánh giá đề tài đạt xuất sắc
II Sau khi được công nhận PGS/TS					
1	<i>Nghiên cứu cơ sở khoa học, thực tiễn và đề xuất chủ trương, phương án đàm phán của Việt Nam trong xây dựng các văn kiện pháp lý quốc tế trong khuôn khổ Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển về bảo tồn và sử dụng bền vững các tài nguyên đa dạng sinh học biển tại các vùng biển nằm ngoài phạm vi tài phán quốc gia</i>	CN	Mã số: ĐTĐX-2019.01 Quyết định giao nhiệm vụ 136/QĐ-HĐQL-NAFOSTED Ngày 15/7/2019 ĐT cấp NAFOSTED Bộ KHCN	2019-2021	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước. Số đăng ký 2021-58-1939/KQNC ngày 30/12/2021 kết quả thực hiện xuất sắc
2	<i>Một số vấn đề liên quan đến chiến tranh pháp lý của Trung Quốc trên Biển Đông và đối sách của Việt Nam</i>	CN	Mã số: 21-2021/ĐTKH Đề tài cấp Bộ Ngoại giao	2021	Chứng nhận kết quả thực hiện Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Bộ số 09-2021/CNKQNC Bộ Ngoại giao ngày 03/12/2021 Kết quả Xuất sắc

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3	Ngoại giao trong hoạch định và phân giới cắm mốc biên giới Việt Nam – Trung Quốc: bài học và kinh nghiệm	CN	Mã số: 17-2010 10/HĐKH- ĐT03 Đề tài cấp Bộ Ngoại giao	Chứng nhận kết quả thực hiện Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Bộ số 05- 2010/CNKQNC Bộ Ngoại giao ngày 13/12/2010 Kết quả Xuất sắc
---	---	----	---	---

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I Trước khi được công nhận PGS/TS								
Tiếng Việt								
1	Một số vấn đề cơ bản trong xây dựng Dự thảo Luật các vùng biển Việt Nam	1	VMM	<i>Tạp chí Nhà nước và pháp luật</i> ISSN 0866-7446			5(229)/ 2007, p.76-84	2007
2	Các khía cạnh pháp lý của Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới đất liền Việt Nam – Campuchia	1	VMM	<i>Tạp chí Nhà nước và pháp luật</i> ISSN 0866-7446			8 (220)/ 2006 P 65-70	2006
3	Biên giới Việt-Lào – Biên giới của tình hữu nghị đặc biệt	1	VMM	<i>Tạp chí Nghiên cứu quốc tế</i> ISSN 1859 – 0608,			3 (66)/9 -2006 p. 20-28	2006
4	Mười năm thực hiện Công ước 1982 của Liên hợp quốc về luật biển	1	VMM	<i>Tạp chí Nhà nước và pháp luật</i> ISSN 0866-7446			No 207 p. 59-68	7/2005

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Thương mại và vấn đề môi trường khi Việt nam gia nhập WTO	1	VMM	Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953,			8 (57)/ 2005 p. 48-54	2005
5	Áp dụng luật quốc tế trong giải quyết vấn đề Vịnh Bắc Bộ	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 202 p. 74-82	2/2005
6	Pháp luật Việt Nam về giới hạn trách nhiệm dân sự của chủ tàu	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 192 p. 48-56	4/2004
7	Vụ kiện cá trá, cá basa và các bài học về giải quyết tranh chấp thương mại	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 189 p. 64-70	1/2004
8	Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông- bước tiến trên con đường thiết lập một bộ quy tắc ứng xử cho khu vực	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 180 p. 65-68	4/2003
9	Đàm phán ký kết Hiệp định phân định lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa và Hiệp định hợp tác nghề cá trong Vịnh Bắc Bộ	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 159 P, 48-54	7/2001
10	Khai thác chung trong Vịnh Thái Lan-những vấn đề pháp lý (phần 2)	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 144 p. 30-39	4/2000
11	Khai thác chung trong	1	VMM	Tạp chí Nhà nước			No 143,	3/2000

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Vịnh Thái Lan-những vấn đề pháp lý (phần 1)			và pháp luật ISSN 0866-7446			p, 60-63	
12	Luật đặc quyền kinh tế và Thềm lục địa của nước CHND Trung Hoa ngày 26/6/1998	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 126 p. 33-36	10/1998
13	Sự kiện Hồng Kông trở về Trung Quốc và vấn đề FIR trong Biển Đông	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 121 p. 42-46	5/1998
14	Quá trình phân định biển Việt Nam - Thái Lan	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 117 p. 45-52	1/1998
15	Bầu cử Ủy ban ranh giới ngoài của thềm lục địa - vi phạm hay tôn trọng Công ước 1982	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No. 111 p. 49-55	7/1997
16	Toà án luật biển quốc tế và thủ tục giải quyết các tranh chấp biển	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No. 109 p.35-40	5/1997
17	Phân tích đường đứt khúc 9 đoạn của Trung Quốc trong Biển Đông dưới góc độ Luật quốc tế	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No 105 p. 40-45	1/1997
18	Quá trình hình thành và phát triển của luật biển Việt Nam	1	VMM	Tạp chí Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			No. 102 p. 24-33	7/1996

Tiếng Anh							
19	The Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea – A Vietnamese Perspective 2002-2007	1	VMM	Security and International Politics in the South China Sea, edited by Sam Bateman and Ralf Emmers, https://www.routledge.com/Security-and-International-Politics-in-the-South-China-Sea-Towards-a-co-operative/Bateman-Emmers/p/book/9780415542142 Roudledge 2008 ISBN 9780415542142	Chương sách Nhà xuất bản quốc tế có uy tín Roudledge		p.207-222 2008
20	Vietnam's Border disputes – Assessing the Impact on Its Regional Integration	2	Ramses Amer & Nguyễn Hồng Thao	Vietnam's New Order – International Perspective on the State and Reform in Vietnam edited by Stephanie Balme & Mark Sidel https://link.springer.com/book/10.1057/9780230601970 ISBN: 978-0-230-60197-0	Chương sách Nhà xuất bản quốc tế có uy tín Palgrave 2008		p. 74-88 2008
21	Maritime delimitation and Fishery Cooperation in the Tonkin Gulf	1	VMM	<i>Ocean Development & International Law (American)</i> https://doi.org/10.1080/00908320590904939	SCOPUS 63% 248/685		Vol.36 N0.1/ 2005 p. 25-45 1/2005
22	The management of Vietnam border's disputes: What impacts on its	2	Ramses Amer & Nguyễn Hồng Thao,	<i>Contemporary Southeast Asia</i> https://www.jstor.org/stable/25798752?seq=1	SCOPUS 93% 800/1259		Volume 27 N.3 p. 429-453. 2005

	sovereignty and regional integration						
23	Conservation and Management of Marine Resources in the Asia Pacific- Who is responsible?	1	VMM	<i>The International Journal of Marine and Coastal Law</i> ISSN: 9273522 DOI: 10.1163/ 157180804773788673 https://vnu.edu.vn/upload/scopus/807.pdf	SCOPUS 62% <u>256/685</u>	vol.19 N.1 p. 71-85	2004
24	The 2002 Declaration on the conducts of parties in the South China Sea,: A Note	1	VMM	<i>Ocean Development & International Law (American)</i> https://doi.org/10.1080/00908320390221849	SCOPUS 63% <u>248/685</u>	Vol.34, N.3-4/2003 279-287	4/2003
25	The China-Vietnam Border Delimitation Treaty of 30 December 1999	1	VMM	<i>Boundary and security bulletin (United Kingdom)</i> ISSN : 0967-411X www-ibru.dur.ac.uk	ISI	Vol. 8 N.1 p. 87-90	Spring 2000
26	The Development of National Marine Policy in Vietnam		VMM	<i>Maritime Studies (Australia)</i> https://doi.org/10.1080/07266472.1998.10878533	ISI	No 101 p. 15-26	July/August/ 1998
27	Vietnam's first maritime boundary agreement	1	VMM	<i>Boundary and security bulletin (United Kingdom)</i> ISSN : 0967-411X www-ibru.dur.ac.uk	ISI	V. 5, N. 3 p. 74 – 78	Autum 1997
Tiếng Pháp							
28	Vietnam: le role de marine nationale et les Delimitations maritimes	1	VMM	<i>Le Vietnam et la mer – AAFV- Les indes savantes</i>	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Pháp – Việt 2002	p. 47-77	2002

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	implicants. Accords conclus et negociations en cours							
29	La question de la pêche dans le golfe du Tonkin	1	VMM	<i>Annuaire du droit de la mer Niên giám Luật biển quốc tế Hội Luật quốc tế CH Pháp</i>	Pedone NXB. Quốc tế về luật có uy tín ISBN 10: 1500870587		Tome VI p. 151-169	2001
30	Les nouveaux accords sino- vietnamiens dans le golfe du Tonkin	1	VMM	<i>Annuaire du droit de la mer Niên giám Luật biển quốc tế Hội Luật quốc tế CH Pháp</i>	Pedone NXB. Quốc tế về luật có uy tín ISBN 10: 1500870587		Tome V p.35-45	2000
31	Exploitation conjointe dans le golfe de Thaïlande	1	VMM	<i>Annuaire du droit de la mer Niên giám Luật biển quốc tế Hội Luật quốc tế CH Pháp</i>	Pedone NXB. Quốc tế về luật có uy tín ISBN 10: 1500870587		Tome III p. 221-235	1998
32	Le premier accord de delimitation des frontières maritimes du Vietnam	1	VMM	<i>Annuaire du droit de la mer Niên giám Luật biển quốc tế Hội Luật quốc tế CH Pháp</i>	Pedone NXB. Quốc tế về luật có uy tín ISBN 10: 1500870587		Tome I p. 259-273	1996
II Sau khi được công nhận PGS/TS								
Tiếng Việt								
1	Công ước về luật biển năm 1982 và nghề cá ở Đông Nam Á	1	VMM	<i>Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953,</i>			<i>Số 05/ 2022, tr. 11-18</i>	2022
2	Tam chủng chiến pháp của Trung Quốc và Tam công pháp của Việt Nam ở Biển Đông	1	VMM	<i>Nhà nước và Pháp luật ISSN 0866-7446</i>			<i>Số 5(409)/ 2022, tr. 56-62</i>	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3	Nâng cao năng lực quản lý ô nhiễm rác thải nhựa ở Việt Nam	VMM	<i>Nghiên cứu lập pháp</i> ISSN 1859 – 2953,			số 2+3/2022, tr. 42-48	2022
4	Các vấn đề pháp lý trong đàm phán văn kiện về đa dạng sinh học tại các vùng biển năm ngoài quyền tài phán quốc gia và sự tham gia của Việt Nam,	VMM	<i>Nhà nước và Pháp luật</i> ISSN 0866-7446			1(393)/2021 tr. 73-84	2021
5	Vai trò của Liên hợp quốc trong xây dựng, hoàn thiện và thực thi pháp luật quốc tế,	VMM	<i>Tạp chí Luật học</i> ISSN 0868 – 3522,			số 7 (254) tháng 7/2021, tr. 3-12	2021
6	Cuộc chiến pháp lý về thêm lục địa mở rộng ở Biển Đông,	VMM	<i>Tạp chí Luật học</i> ISSN 0868 – 3522,			số 5/2020 tr. 31-46	2020
7	Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia và Nghị định thư PGCM biên giới trên đất liền giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc	VMM	<i>Nghiên cứu lập pháp</i> ISSN 1859 – 2953,			Số tháng 2+3 (402-403)/2020, tr. 16-23	2020

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Campuchia năm 2019,						
8	25 năm thực thi Công ước Luật biển năm 1982,	1	VMM	Nhà nước và pháp luật ISSN 0866-7446			8(376)/2019, p. 65-73 2019
9	Luật Cảnh sát biển năm 2018 - bước phát triển mới của Lực lượng chấp pháp biển Việt Nam	1	VMM	Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953			số 2+3 (378-378) 2019, tr 56-80 2019
10	Luật Thủy sản năm 2017 và việc đấu tranh phòng chống đánh bắt bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU),	1	VMM	Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953,			số 3+4 (355+356) /2/2018, tr. 56-63 2018
11	Khái niệm hợp tác cùng phát triển trên biển,	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật ISSN 0866-7446			1(357)/2018 tr. 70-77 2018
12	Những khía cạnh pháp lý của phán quyết trọng tài Phụ lục VII về Biển Đông - Philippin kiện Trung Quốc,	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật ISSN 0866-7446			7 (339) / 2016 p. 19-28 2016
13	Tòa trọng tài thường trực quyết định có thẩm quyền về một số vấn đề xem xét vụ Philippin kiện Trung Quốc ở Biển Đông	1	VMM	Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953,			Số 23 (303)/ kỳ 1- tháng 12/2015 tr. 31-37 2015
14	Lại bản về đường lưỡi bò, tr. 79-82	1	VMM	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953			số 2+3 (187+188) tháng 1+2/2011, 2011

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

15	Từ DOC qua bản quy tắc hướng dẫn thực hiện DOC tới COC trên Biển Đông	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446		Số 10 (282) 2011 r. 47-56	2011
16	Biển Đông – Ba giai đoạn, Bốn thách thức, Hai cách tiếp cận và Một niềm tin	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446		Số 6 (278) 2011 Tr. 54-69	2011
17	Các nước xung quanh Biển Đông và vấn đề trình hồ sơ ranh giới ngoài thềm lục địa,	1	VMM	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp ISSN 1859 – 2953,		số 12 (173)/ tháng 6/2010, tr. 5- 12.	2010
18	Quản lý biên giới đất liền Việt-Trung trong điều kiện mới,	1	VMM	Tạp chí Quản lý Nhà nước ISSN 0868 – 2828,		Số 174/ 7-2010 tr. 11-15	2010
19	Cơ sở pháp lý xây dựng đường biên giới đất liền Việt – Trung hoà bình, hữu nghị, ổn định và phát triển,	1	VMM	Tạp chí Cộng sản ISSN 2734-9071		số 812 (6-2010), tr. 93-98	2010
20	Yêu sách đường đứt khúc 9 đoạn của Trung Quốc dưới góc độ quốc tế,	1	VMM	Nghiên cứu quốc tế ISSN 1859 – 0608,		số 4(79) 12-2009, tr. 57-71	2009
21	Việt Nam và các công ước quốc tế phòng chống ô nhiễm biển do dầu,	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446		số 6 (254)/ 2009, p.67-75	2009
22	Luật các vùng biển Việt Nam – công cụ thực hiện chính sách biển	1	VMM	Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp ISSN 1859 – 2953		T7/ 2009 số 13 (150), p. 32-40	2009

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	trong tình hình mới,						
23	Sự phi lý của đường lưỡi bò trong Biển Đông – nhìn từ góc độ pháp luật quốc tế,	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật ISSN 0866-7446		số 9 (257)/2009, tr. 72-79	2009
24	Những vấn đề pháp lý trong phân định đường biên giới đất liền Việt – Trung,	1	VMM	Nhà nước và Pháp luật ISSN 0866-7446		số 3 (251)/2009, tr. 65-73	2009
25	Hoàn thành PGCM đường biên giới đất liền Việt – Trung,	1	VMM	Tạp chí Cộng sản, ISSN 2734-9071		số 798 (4-2009), tr. 92-97.	2009
26	Biển Đông: Tìm kiếm một dàn xếp pháp lý mới nhằm tăng cường hòa bình, ổn định và hợp tác	2	TGC Nguyễn Hồng Thao Ramses Amer	Tạp chí Nghiên cứu quốc tế ISSN 1859-0608		Số 2 (77) 6-2009	2009
27	Luật quốc tế trong phòng chống đại dịch Covid-19 và trường hợp Việt Nam	1	VMM	Kỷ yếu HTKH Phòng chống đại dịch Covid-19, Trách nhiệm của Nhà nước, Bỏ phận của công dân		Tr. 57-67	2020
28	Đối sách của Indonesia trước chiến lược châu Á-Thái Bình Dương của Hoa Kỳ - Bài học rút ra với Việt Nam	2	TGC Nguyen Hong Thao & Nguyễn Lan Hương	Kỷ yếu HTKH Đối sách của các nước trong khu vực trước chiến lược châu Á-Thái Bình Dương của Hoa Kỳ - Bài học rút ra với Việt Nam		Bộ Quốc Phòng, Học viện Khoa học Quân sự, Hà Nội 2018, tr.248-259	2018

Tiếng Anh								
29	New Battle of the Diplomatic Notes among Claimants in 2019–2021	1	VMM	<p><i>Asia-Pacific Journal of Ocean Law and Policy</i></p> <p>Publisher: Brill Nijhoff</p> <p>Online ISSN: 2451-9391</p> <p>Print ISSN: 2451-9367</p> <p>https://brill.com/view/journals/apoc/6/2/apoc.6.issue-2.xml</p>	SCOPUS		6 (2021) 165-191	2021
30	Sea Level Rise and the Law of the Sea in the Western Pacific Region	1	VMM	<p><i>Journal of East Asia and International Law,</i></p> <p>pISSN 1976 – 9229,</p> <p>https://brill.com/view/journals/apoc/6/2/article-p165_165.xml</p>	SCOPUS <u>24%</u> <u>518/685</u>		spring 2020, volume 13, number 1, p. 121-142	2020
31	Asia-Pacific Moving towards the Ratification of the Treaty on the Prohibition of Nuclear Weapons,	1	VMM	<p><i>Journal of East Asia and International Law,</i></p> <p>pISSN 1976 – 9229,</p> <p>https://www.researchgate.net/publication/329325231_Asia-Pacific_Moving_towards_the_Ratification_of_the_Treaty_on_the_Prohibition_of_Nuclear_Weapons</p>	SCOPUS <u>24%</u> <u>518/685</u>		volume 11, number 2, Autumn 2018, p. 465-477	2018
32	Coastal States in the South China Sea and Submissions on the Outer Limits of the	2	TGC Nguyễn Hồng Thao Ramses Amer	<p><i>Ocean Development & International Law</i></p> <p>42:3,</p> <p>tạp chí khoa học quốc tế uy tín</p> <p>https://doi.org/10.1080/</p>	SCOPUS <u>63%</u> <u>248/685</u> <i>Routledge Taylor & Francis Group</i>		p. 245-263	2011

	Continental Shelf,		00908320.2011.592473	ISSN 0090 – 8320, NXB quốc tế có uy tín			
33	A New Legal Arrangement For the South China Sea?	TGC Nguyen Hong Thao and Ramses Amer,	<i>Ocean Development & International Law (American), Routledge Taylor & Francis Group</i> 2009, ISSN 0090 – 8320, https://doi.org/10.1080/00908320903077209	SCOPUS 63% <u>248/685</u>		Vol. N.40: 4, 333 — 349	2009
34	Conflict Resolution in the South China Sea: An Overview of Progress Made and Remaining Challenges	Ramses Amer & Nguyen Hong Thao	<i>Power, Law, and Maritime Order in the South China Sea,</i> edited by Tran Truong Thuy & Le Thuy Trang, ISBN 978-1-4985-1276-3 https://lawcat.berkeley.edu/record/191217?ln=en	<i>Lexington Books</i> 2015 NXB quốc tế có uy tín		International Workshop <i>The South China Sea Cooperation for Regional Security and Development</i> 2013, p. 267-292	2015
35	China's Nine Dotted Lines in the South China Sea: The 2011 Exchange of Diplomatic Notes Between the Philippines and China,	Nguyen-Dang Thang & Nguyen Hong Thao	<i>Ocean Development & International Law,</i> tạp chí khoa học quốc tế uy tín https://doi.org/10.1080/00908320.2012.647490	SCOPUS 63% <u>248/685</u>		43:1, 35-56	2012
36	Regional Conflict management: Challenges of the Border disputes of Lao, Campuchia and Vietnam,	Ramses & Nguyễn Hồng Thao,	<i>Austrian Journal of South-East Asia Studies</i> <i>ASEAS</i> Volume 2(2) 2009,	SCOPUS, DOAJ, SSOAR, Google Scholar, EBSCO, ProQuest, Sowiport, and Europeana. CiteScore Tracker 2020: 1.7		p. 53-80;	2009

			ISSN 1999-2521 https://doi.org/10.14764/10.ASEAS-2.2-4					
37	The Implication of China's Military Modernization for Vietnam's security,	1	VMM	<i>Meeting China's Military Challenge: Collective responses of US Allies and Security Partners</i> , edited by Bates Gill, https://www.nbr.org/publication/the-implications-of-chinas-military-modernization-for-vietnams-security/	The National Bureau of Asian Research, NBR	Cơ quan nghiên cứu quốc gia về châu Á, Quốc Hội Mỹ 1/2022	Special Reports # 96, January 2022, p. 65-76	2022
38	United Nation International Law Commission From the Perspective of the Asian-Pacific Regional Group	1	VMM	<i>Commemorating the 70th anniversary of the UN International Law Commission: From the Perspectives of the Asian-Pacific Regional Group</i> , ASIANSIL Korea Chapter, Sponsored by South Korean Ministry of Foreign Affairs, 8 th November Lotte Hotel Seoul, 2018	Tạp chí của Hội Luật quốc tế Hàn Quốc (số đặc biệt)		Hội nghị quốc tế do BNG Hàn Quốc và Hội Luật quốc tế tổ chức 8/11/2018	2018
39	Development of maritime enforcement forces in the South China Sea Vietnamese case,	1	VMM	VSIL, <i>International Law and actual issues in Vietnam</i> , ISBN 978-604-204-6	Youth Publishing House, Hanoi, 2019, NXB có uy tín	Niên giám Hội LQT VN	p. 99-140	2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

40	Perspective of the Intellectual Property (IP) and the Agreement on Trade-Related Aspect of IPR (TRIP)	1	VMM	VSIL, <i>International Law and actual issues in Vietnam</i> , ISBN 978-604-204-6	Youth Publishing House, Hanoi, 2019, NXB có uy tín	Niên giám LQT VN	p. 299-310	2019
41	"COVID-19 Pandemic, International Law, and Action Taken by Vietnam,"	2	TGC Hong Thao, Nguyen and Thi Anh Dao, Le	American University International Law Review, https://digitalcommons.wcl.american.edu/auilr/vol36/iss5/4	Vol. 36 : Iss. 5 , Article 4.		993-1020	2021
42	The South China Sea Arbitration Award: 5 Years and Beyond,	5	TGC Nguyen Hong Thao & Nguyễn Thị Lan Hương	<i>The Diplomat</i> , ISSN: 1446-697X	Tạp chí quan hệ quốc tế và luật có uy tín		July 12, 2021	2021
43	South China Sea: The Battle of the Diplomatic Notes Continues	1	VMM	<i>The Diplomat</i> , ISSN: 1446-697X	Tạp chí quan hệ quốc tế và luật có uy tín ISI		August 4, 2020,	2020
44	Malaysia's New Game in the South China Sea	1	VMM	<i>The Diplomat</i> , ISSN: 1446-697X	Tạp chí quan hệ quốc tế và luật có uy tín ISI		21/12/2019,	2019
45	<u>Maritime Militias in the South China Sea,</u>	2	TGC Nguyen Hong Thao and Ton Nu Thanh Binh	<i>Maritime Awareness Project</i> , by The National Bureau of Asian Research (NBR) and the Sasakawa Peace Foundation USA (SPFUSA) ,	Tạp chí của cơ quan nghiên cứu châu Á thuộc Quốc Hội mỹ và Quỹ hòa bình Sasakawa		13 June 2019	2019

			https://www.nbr.org/publication/maritime-militias-in-the-south-china-sea/				
46	Perspectives on the South China Sea Dispute	2	TGC Nguyen Hong Thao and Ton Nu Thanh Binh	<i>Maritime Awareness Project</i> , by The National Bureau of Asian Research (NBR) and the Sasakawa Peace Foundation USA (SPFUSA) https://www.nbr.org/publication/perspectives-on-the-south-china-sea-dispute-in-2018/	Tạp chí của cơ quan nghiên cứu châu Á thuộc Quốc Hội mỹ và Quỹ hòa bình Sasakawa	March 2018,	8, 2018
47	A Code of Conduct in the South China Sea: Effective tool or temporary solution?	1	VMM	<i>Maritime Awareness Project</i> , by The National Bureau of Asian Research (NBR) and the Sasakawa Peace Foundation USA (SPFUSA) https://www.nbr.org/publication/a-code-of-conduct-for-the-south-china-sea-effective-tool-or-temporary-solution/	Tạp chí của cơ quan nghiên cứu châu Á thuộc Quốc Hội Mỹ và Quỹ hòa bình Sasakawa	March 2017	28, 2017
48	<u>Joint Development or Permanent Maritime Boundary: The Case of East Timor and Australia</u>	1	VMM	<i>Maritime Awareness Project</i> , by The National Bureau of Asian Research (NBR) and the Sasakawa Peace Foundation USA (SPFUSA) https://www.nbr.org/	Tạp chí của cơ quan nghiên cứu châu Á t huộc Quốc Hội Mỹ và Quỹ hòa bình Sasakawa	21/1/2017	2017

			publication/joint-development-or-permanent-maritime-boundary-the-case-of-east-timor-and-australia/				
49	How to make China comply with the tribunal award,	1	VMM	<p><i>Maritime Awareness Project,</i> by The National Bureau of Asian Research (NBR) and the Sasakawa Peace Foundation USA (SPFUSA) https://www.nbr.org/publication/how-to-make-china-comply-with-the-tribunal-award/</p>	<p>Tạp chí của cơ quan nghiên cứu châu Á thuộc Quốc Hội Mỹ và Quỹ hòa bình Sasakawa</p>	10/8/2016	2016
50	Why the US-China summit failed on the South China Sea	1	VMM	<p><i>The Diplomat,</i> ISSN: 1446-697X</p>	<p>Tạp chí quan hệ quốc tế và luật có uy tín ISI</p>	9/10/2015	2015
51	The Truth about who is biggest aggressor in the South China Sea,	1	VMM	<p><i>The Diplomat,</i> ISSN: 1446-697X</p>	<p>Tạp chí quan hệ quốc tế và luật có uy tín, ISI</p>	24/6/2015	2015
52	South-china-sea-chinas-floating-islands-next,	1	VMM	<p>S. Rajaratnam School of International Studies (RSIS), Nanjang Technological University, Singapore,</p> <ul style="list-style-type: none"> • 	<p>Tạp chí quan hệ quốc tế và luật có uy tín của ĐH Singapore NUS</p> <p>Bài này được đăng lại thành chương sách 4.1 trong sách <i>The South China Sea Disputes Flashpoints, Turning Points and Trajectories</i></p>	6/5/2015	2015

				Edited By Yang Razali Kassim ISBN 9789814713009 https://doi.org/10.1142/ 97898147049840072 March 2017 CHAPTER 4.1: <u>South China Sea: China's Floating Islands Next? Hong Thao Nguyen.</u> Pages:307–310 tháng 3 năm 2017			
--	--	--	--	---	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 8 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (3 viết một mình [29, [30], [31], 2 là tác giả chính [32], [33], 3 đồng tác giả [34], [35],[36] và 2 bài báo quốc tế viết một mình trên các tạp chí quốc tế [37], [38]. Ngoài ra viết một mình và là tác giả chính 11 bài trên các tạp chí quốc tế có uy tín về quan hệ quốc tế và luật học nhưng chưa có tên trong danh mục tạp chí của HĐCDGSNN [42], [43], [44], [45], [46], [47], [48], [49], [50], [51], [52]

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1	<i>Prix of INDEMER-2000 given by the Royal Monaco Institute of Economic Laws of the Sea</i>	Royal Monaco Institute of Economic Laws of the Sea	10 May 2001	GT cấp quốc tế	1
2	Danh hiệu 50 gương sáng pháp luật 2019-2021	Bộ Tư pháp- Pháp luật Việt Nam	QĐ 624/QĐ-GSPL ngày 28/10/2021	GT cấp quốc gia	1

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: 1 trong mục 7.3 Mẫu 01 [1]

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo DEA cao học luật quốc tế phát triển giữa các trường Đại học Marseille, Bordeaux, Lyong và Khoa luật ĐHQG từ năm 1997	Tham gia	1996	Khoa Luật ĐHQG	1997	Giấy xác nhận Thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
2	Chương trình đào tạo Thạc sỹ luật biển và quản lý	Phó Trưởng Ban – Chủ trì	QĐ về việc thành lập Ban quản lý Dự án	Khoa Luật ĐHQG	Quyết định số 4236/SĐH,	Giấy xác nhận Thực hiện nhiệm vụ đào

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	biên phối hợp giữa Ban biên giới Chính phủ và Khoa Luật ĐHQG từ năm 1997-2020		“Đào tạo thạc sỹ Luật biển- Quản lý biển của Chủ nhiệm Khoa Luật số 03/ĐT-KL ngày 21/1/2002 Và QĐ 57/ĐT-KL ngày 06/03/2003		ngày 12 tháng 11 năm 2007 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội	ạo và nghiên cứu khoa học của Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/202
3	Đào tạo cử nhân thương mại quốc tế	Tham gia	2020	Khoa Luật ĐHQG	Quyết định về việc ban hành chương trình và giao nhiệm vụ đào tạo của Giám đốc ĐHQGHN số 538/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/2/2019	Giấy xác nhận Thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
4	Chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần. hệ Đại học chính quy năm 2020 của Học viện ngoại giao	Tham gia	Quyết định v/v thành lập ban chuyên môn rà soát, đánh giá, chỉnh sửa và thẩm định chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần. hệ Đại học chính quy năm 2020 của Giám đốc Học viện ngoại giao số 192/QĐ-HVNG ngày 4/5/2020	HVNG	Quyết định về việc ban hành chương trình cử nhân đào tạo ngành luật quốc tế trình độ đại học hệ chính quy của Giám đốc Học viện Ngoại giao số 620/QĐ-HVNG ngày 31/8/2020	Giấy xác nhận Thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
5	Đào tạo thạc sỹ luật biển và quản lý biển định hướng ứng dụng 2021	Tham gia	Quyết định 504/QĐ-KL ngày 6/5/2021 của Chủ nhiệm Khoa Luật ĐHQGHN v/v thành lập Nhóm chuyên gia biên soạn đề án CTĐT Thạc sỹ chuyên ngành Luật biển và quản lý biển theo định	Khoa Luật ĐHQG	2021	Giấy xác nhận Thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/202

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			hướng ứng dụng			
6	Chương trình đào tạo Luật biển quốc tế	Tham gia	QĐ số 37/QĐ-HVNG ngày 18/1/2022	Khoa Luật HVNG	2022	Giấy xác nhận Thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Khoa Luật ĐHQGHN ngày 1/6/2022
7	Tài liệu bồi dưỡng Thứ trưởng và tương đương	Tham gia	2020	HVHCQG	2020	Giấy xác nhận của HVHCQG tham gia biên soạn tài liệu ngày 9/6/2022

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

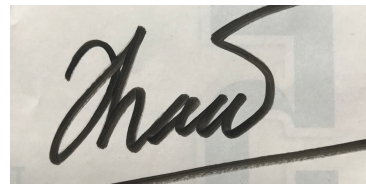
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Thao